

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày: 17-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hữu Trọng

Ông Đoàn Hồng Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành – Thư ký
Toà án nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh tham
gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Hồng Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận N, Thành
phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:
108/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử
sơ thẩm số: 29/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Cao Đ, sinh năm 1977 tại: Trà Vinh; giới tính: Nam; Nơi thường
trú: 35/20 đường C, khu phố O, phường K, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;
Chỗ ở: 51 đường N, khu phố H, phường K, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;
Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con
ông: Huỳnh Tấn K; con bà: Cao Thị Thanh N; Có vợ tên Nguyễn Thị Huỳnh L;
có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền
sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2021 (có đơn xin xét xử
vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Đặng Thị Tuyết X, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Ấp T, xã G, huyện M,
tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 12/9/2021, Huỳnh Cao Đ sử dụng điện thoại
di động gọi cho một người phụ nữ (không rõ lai lịch) để mua 500.000 đồng ma
túy, loại Heroin. Người phụ nữ đồng ý bán ma túy và hẹn Đ tại khu vực Thuận

K, Quận N để giao dịch mua bán. Đ điều khiển xe máy hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, biển số 67L1-697.05 đến địa điểm đã hẹn để nhận ma túy. Khi Đ điều khiển xe máy đến khu vực Thuận K thuộc Phường H, Quận N (không rõ địa chỉ) thì gặp một người phụ nữ điều khiển xe gắn máy (không rõ biển số) chạy đến đưa cho Đ 01 gói ma túy. Đ đưa cho người phụ nữ 500.000 đồng và nhận gói ma túy. Sau khi nhận gói ma túy Đ bỏ vào túi áo khoác bên trái và điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày, Đ đang đậu xe máy hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, biển số 67L1-697.05 trước nhà số 109 đường B, Phường O, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận N kiểm tra phát hiện số ma túy trên nên đưa Đ cùng vật chứng về Công an Phường O, Quận N lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Huỳnh Cao Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như trên, Đ là đối tượng nghiện ma túy, mục đích Đ mua ma túy về sử dụng cá nhân, ngoài ra không có mục đích khác.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) gói nylon chứa chất bột màu trắng được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Cao Đ và hình dấu Công an Phường O, Quận N là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3366g (không phẩy ba ba sáu sáu gam), loại Heroine. Số mẫu vật còn lại sau giám định được gói niêm phong số 5006/2021 bên ngoài có chữ ký Giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ điều tra Nguyễn Thành Tấn; 01 (một) điện thoại di động, hiệu Oppo, số Imei1: 862942052002995, số Imei2: 862942052002987; 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, biển số 67L1-697.05, có số khung: RLHJA3111EY204146, số máy: JA31E-0367536.

Tại bản Kết luận giám định số 5006/KLGD-MT ngày 14/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: 01 (một) gói nylon chứa chất bột màu trắng được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Cao Đ và hình dấu Công an Phường O, Quận N là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3366g (không phẩy ba ba sáu sáu gam), loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 16/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Cao Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận N giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Cao Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Cao Đ với mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt do bị cáo đang bị bệnh và giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra nên không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can là hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Huỳnh Cao Đ đã có hành vi cất giữ trái phép các chất ma túy có khối lượng 0,3366g (không phải ba ba sáu sáu gam), loại Heroine nhằm mục đích sử dụng là đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết việc tàng trữ trái phép các chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật mà Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nghiện và độc hại; gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, bên cạnh đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận N tiếp tục truy xét, khi nào có đủ cơ sở sẽ tiếp tục xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 (một) gói nylon chứa chất bột màu trắng được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Cao Đ và hình dấu Công an Phường O, Quận N là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3366g (không phẩy ba ba sáu sáu gam), loại Heroine. Số mẫu vật còn lại sau giám định được gói niêm phong số 5006/2021 bên ngoài có chữ ký Giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ điều tra Nguyễn Thành Tấn. Xét đây là vật phạm pháp, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) điện thoại di động, hiệu Oppo, số Imei1: 862942052002995, số Imei2: 862942052002987 là tài sản cá nhân của bị cáo, sử dụng liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, biển số 67L1-697.05, có số khung: RLHJA3111EY204146, số máy: JA31E-0367536 do bà Đặng Thị Tuyết Xuân đứng tên chủ sở hữu, bà Xuân cho Đ mượn xe để đi mua đồ, không biết Đ sử dụng đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Xuân là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Cao Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 9 năm 2021.

Căn cứ điểm a, c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon chứa chất bột màu trắng được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Cao Đ và hình dấu Công an Phường O, Quận N là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3366g (không phẩy ba ba sáu sáu gam), loại Heroine. Số mẫu vật còn lại sau giám định được gói niêm phong số 5006/2021 bên ngoài có chữ ký Giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ điều tra Nguyễn Thành Tấn.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, hiệu Oppo, số Imei1: 862942052002995, số Imei2: 862942052002987

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận N;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận N;
- Phòng PV 06 – Công an TP HCM;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận N;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận N;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

Lâm Thanh Tiền